

Ảnh Trúc Lam



Nông nghiệp đồng bằng sông Cửu Long trên con đường hội nhập vào WTO

PGS. ĐÀO CÔNG TIẾN

Trước yêu cầu cải cách từ bên trong để có một nền nông nghiệp phát triển vào chiều sâu vì chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao, biết tiếp nhận và khai thác một cách có hiệu quả sự hỗ trợ một cách căn cơ đúng “luật chơi” của WTO, biết đặt mình trước thị trường để hành xử ..., hiện vẫn là vấn đề còn quá lớn, quá phức tạp so với khả năng ứng xử của các chủ thể sản xuất kinh doanh – với doanh nghiệp nhỏ và hộ gia đình nông dân là chính.

Trước thềm hội nhập

Hòa cùng tiến trình đổi mới của cả nước, ĐBSCL nói chung và nông nghiệp ĐBSCL nói riêng đã bước những bước đáng kể trên con đường của mô thức tổ chức xã hội hiện đại – kinh tế thị trường, dân chủ và pháp quyền. Bốn mục tiêu hướng tới mà cuộc sống đổi mới đã lựa chọn đã thể hiện rõ điều đó:

- Phát triển sản xuất hàng hóa hướng mạnh vào xuất khẩu.

- Đa dạng hóa sở hữu, thành phần kinh tế, loại hình các chủ thể sản xuất kinh doanh. “Khoản 100” rồi “khoản 10” và tái xác lập vai trò của kinh tế nông hộ là đơn vị kinh tế tự chủ ở nông thôn.

- Tự chủ cho người sản xuất và người tiêu dùng.

- Gia tăng đầu tư từ nguồn nhà nước, từ doanh nghiệp dân doanh, từ nhà đầu tư nước ngoài và từ nguồn tiết kiệm trong dân cho phát triển cơ

sở hạ tầng kỹ thuật và nguồn lực hoạt động của các cơ sở kinh tế, xã hội.

Đi tiếp con đường đó cùng với hội nhập đầy đủ vào kinh tế thế giới, trong đó có gia nhập vào WTO là tất yếu từ sự lựa chọn của đổi mới và tiếp tục đổi mới.

Không có đổi mới không có cơ sở để hội nhập và nếu không hội nhập thì cũng không thể phát triển và hoàn thiện được đổi mới – đưa đổi mới lên tầm cao mới – toàn diện, triệt để và

sâu sắc. Đây là nét đặc trưng của kinh tế VN nói chung và DBSCL nói riêng trước thềm gia nhập WTO.

Mặc dù đã có sự "thay da đổi thịt" qua đổi mới, nhờ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực [1], nhưng nền kinh tế DBSCL nói chung và nông nghiệp DBSCL vẫn đang ở một khởi điểm khá thấp, thể hiện trên những khía cạnh chính sau đây:

- Đời sống kinh tế - xã hội của toàn vùng dựa chủ yếu trên cơ sở nông nghiệp và nông thôn (gần 80% dân số và gần 70% lao động ở nông thôn, sản xuất ra 45% GDP cho toàn vùng từ nông nghiệp).

- Kinh tế dựa chủ yếu vào nông nghiệp, nhưng nông nghiệp lại là nông nghiệp truyền thống - dựa chủ yếu trên cơ sở khai thác tài nguyên tự nhiên, thiếu sự hỗ trợ mạnh mẽ của CNH và HDH nên chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh chưa cao.

- Môi trường vật thể và phi vật thể của phát triển bền vững còn nhiều bất cập. Những bất cập nổi cộm là cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi còn nhiều khiếm khuyết, giáo dục đào tạo yếu kém, nhiều tệ nạn xã hội chậm được ngăn chặn và loại bỏ ...

- Suy thoái tài nguyên và ô nhiễm môi trường với lũ lụt, phèn mặn, sâu bệnh chẳng những chưa được đẩy lùi mà có mặt còn gia tăng, gây bất ổn rất đáng quan ngại cho kinh tế và xã hội.

Thực trạng kinh tế - xã hội nói chung, nông nghiệp nói riêng trên đây vừa cho ta cơ sở để khẳng định sự tất yếu của hội nhập vừa là cơ sở để dự báo khả năng ứng xử với cơ hội và thách thức (bao gồm cơ hội và thách thức từ yếu tố tự thân của ta, do ta tạo ra) trên con đường hội nhập vào WTO.

Những cơ hội và thách thức trên con đường hội nhập

"Vi mục tiêu thúc đẩy tự do hóa thương mại, "luật chơi" cơ bản của WTO là cắt giảm thuế quan, xóa bỏ

các hàng rào phi thuế quan (hạn ngạch, cấp phép xuất nhập khẩu), xóa bỏ trợ cấp, mở cửa thị trường, tạo "sân chơi" bình đẳng cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước (gọi là dành sự đối xử quốc gia), bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, tài sản trí tuệ và bản quyền" [2].

Khi trở thành thành viên WTO, với "luật chơi" đó và với thực lực tự thân của mình, VN nói chung và DBSCL nói riêng vừa có được nhiều cơ hội và cũng không tránh khỏi những thách thức trong tiến trình phát triển.

Những cơ hội:

- Thị trường được mở rộng và điều kiện thâm nhập của hàng hóa VN vào thị trường thế giới (mà trực tiếp là đối với các nước thành viên WTO) thuận lợi hơn.

- Có cơ hội tranh thủ vốn đầu tư, công nghệ và kỹ năng quản lý của thế giới.

- Được "chơi" trên một "sân chơi" sòng phẳng, công khai, minh bạch - là cái mà thực tiễn trên 20 năm đổi mới đã chọn, là cái chúng ta cần phát triển và hoàn thiện để lãnh mạnh hóa đời sống kinh tế, xã hội.

- Ra khơi phải có tàu tốt, phải có lái giỏi. Gia nhập WTO phải chấp nhận ganh đua, chấp nhận hợp tác và cạnh tranh với nhiều nền kinh tế lớn mạnh hơn ta, buộc chúng ta phải vượt qua sự trì trệ, huy động mọi nguồn lực, phát huy mọi sự năng động và sáng tạo, khai thác tiềm năng lợi thế, hạn chế khắc phục sự yếu kém. Đó chính là động lực buộc phải có cho công cuộc tiếp tục đổi mới - đổi mới toàn diện, triệt để sâu sắc cùng với hội nhập đầy đủ vào nền kinh tế thế giới.

Những thách thức:

Nhìn từ góc độ "vi mô" cạnh tranh bao giờ cũng có hơn và thua - thắng và bại. Mà thất bại, thua thiệt thương rơi vào kẻ yếu, vì thực lực yếu và thiếu cả sự khôn ngoan. Cạnh tranh trên "sân chơi" của WTO mà nông nghiệp DBSCL phải đối đầu không chỉ diễn ra trên thị trường

ngoài nước mà chúng ta đã từng đối đầu trong thời gian qua, mà còn diễn ra ngay trên thị trường nội địa với hàng nông sản thực phẩm có lợi thế về chất lượng của nước ngoài và với tác động của sức cạnh tranh về giá đối với lộ trình cắt giảm thuế xuất nhập khẩu (từ 27% xuống còn 15%). Trong danh mục của những mặt hàng đó, có nông sản thực phẩm của Trung Quốc, Thái Lan và của cả EU và Mỹ như thịt bò, heo, hoa quả (cả những loại sản phẩm chế biến) có sức cạnh tranh trên thị trường tiêu dùng VN.

Trước sức ép của cạnh tranh diễn ra gay gắt cả trên thị trường trong và ngoài nước, yếu thế về chất lượng và giá cả của nông sản thực phẩm VN nói chung và DBSCL nói riêng vốn được sản xuất ra từ một nền nông nghiệp phát triển chủ yếu dựa trên khai thác trên diện rộng, chạy theo số lượng, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh chưa cao, là một thách thức rất lớn, rất đáng quan ngại.

Một trong những thay đổi về chính sách mà VN phải tiến hành khi gia nhập WTO là việc cắt bỏ bảo hộ nông nghiệp, nhất là với hình thức trợ giá nông sản (cả trợ giá các yếu tố đầu vào và đầu ra của sản xuất nông sản) với mức độ lớn và trong một thời gian tương đối ngắn. Điều này trên thực tế là mối đe dọa không nhỏ đánh vào thu nhập vốn rất có hạn của nông nghiệp và ít ỏi của nông dân, chiếm gần 80% dân số và khoảng gần một phần ba trong số đó còn sống dưới chuẩn nghèo.

Trước yêu cầu cải cách từ bên trong để có một nền nông nghiệp phát triển vào chiều sâu vì chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao, biết tiếp nhận và khai thác một cách có hiệu quả sự hỗ trợ một cách căn cơ đúng "luật chơi" của WTO, biết đặt mình trước thị trường để hành xử ..., hiện vẫn là vấn đề còn quá lớn, quá phức tạp so với khả năng ứng xử của các chủ thể sản xuất kinh doanh - với doanh nghiệp nhỏ và hộ gia đình nông dân là chính. Với hệ thống chủ thể sản xuất

kinh doanh nhỏ lẻ, lại ít liên kết hợp tác, sẽ khó có được khả năng bươn trải mà với “sân chơi” WTO đòi hỏi cần phải có. Đây là một thách thức không nhỏ.

Chúng ta ủng hộ một đường hướng hỗ trợ tích cực cho nông nghiệp của Nhà nước thông qua đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực, đầu tư nghiên cứu phát triển Tuy nhiên, những bất cập về nguồn đầu tư lại phải phân bổ cho không ít dự án công trình lãng phí, kém hiệu quả và bị tệ nạn tham nhũng đục khoét. Đây cũng là một thách thức – thách thức từ cái chưa thực sự sẵn sàng từ phía Nhà nước.

Làm gì để biến cơ hội thành “vàng” và để thách thức không thành “hiểm họa đen”

Cần có những điều chỉnh:

Theo một số nhà quan sát thì ở Trung Quốc và một số nước khác, khi hội nhập WTO đã xảy ra chuyện nông dân bỏ một số loại cây trồng vật nuôi, do không cạnh tranh được với những nông sản thực phẩm cùng loại của nước ngoài nhập vào. Và ngược lại, một số loại nông sản khác đã phát triển mạnh, không những có sức thâm nhập thị trường ngoài nước, mà còn có sức cạnh tranh với hàng nhập khẩu trên thị trường nội địa. Ở VN, trong thời gian gần đây, với chiến lược phát triển sản xuất hàng hóa hướng mạnh về xuất khẩu, cũng có hiện tượng đó, như cà phê chè (được thị trường cà phê thế giới ưa chuộng) thay dần cho sự phát triển ở ạt một thời của cà phê vối; tôm, cá đông lạnh đã trở thành mũi nhọn của nhóm ngành hải sản xuất khẩu, ...

Vấn đề đặt ra ở đây là cần nhận diện rõ cơ hội và thách thức để điều chỉnh sao cho hợp lý để giành được lợi thế cạnh tranh.

Đối với nông nghiệp ĐBSCL, cần có những điều chỉnh sau:

- Trên cơ sở nhận dạng cho được yêu cầu của thị trường và tiềm năng

lợi thế của ta mà điều chỉnh chiến lược ngành hàng theo hướng ưu tiên chọn lựa ngành hàng nông sản thực phẩm có lợi thế trong việc thâm nhập thị trường thế giới và có sức cạnh tranh trên thị trường nội địa.

- Về phương thức sản xuất nên chuyển cho được nền nông nghiệp từ phát triển chủ yếu bằng khai thác tài nguyên thiên nhiên trên diện rộng và chạy theo số lượng (mặc dù là số lượng nông sản thô) sang phát triển vào chiều sâu với chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao bằng một nền nông nghiệp hợp sinh thái, công nghệ cao và tương thích với thị trường.

- Về tổ chức sản xuất kinh doanh theo ngành hàng, nên chuyển từ tình trạng chia cắt, xé lẻ giữa sản xuất chế biến và dịch vụ tiêu thụ sang liên kết hợp tác mang tính hệ thống từ sản xuất đến chế biến và dịch vụ tiêu thụ gắn với hệ thống liên kết “4 nhà”.

Tăng cường hệ thống hỗ trợ nông dân, nông nghiệp, nông thôn một cách căn cơ hợp với yêu cầu phát triển bền vững và cũng hợp với “luật chơi” của WTO.

Đó là hỗ trợ bằng tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, phát triển giáo dục đào tạo để nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực, đầu tư cho nghiên cứu phát triển, đầu tư cho việc cải thiện các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường phòng tránh thiên tai cho khu vực nông nghiệp nông thôn.

Các yếu tố vật thể và phi vật thể của môi trường phát triển trên đây được cải thiện nhờ sự hỗ trợ bởi vai trò của Nhà nước là yếu tố không thể thiếu được để phát triển bền vững cả kinh tế, xã hội và môi trường khu vực nông nghiệp nông thôn.

Giải pháp này được thực hiện tốt không chỉ có tác dụng bù đắp sự thiếu hụt ban đầu về thu nhập của nông nghiệp và nông dân do việc cắt bảo trợ nông nghiệp theo “luật chơi” khi gia nhập WTO, mà còn vượt lên trên cả cái đó – vừa trợ giúp được cái mà nông dân, nông nghiệp, nông

thôn không đủ khả năng lực tự thân, vừa không làm cho họ ỉ lại, thụ động.

Phát triển lớn mạnh yếu tố tự thân

Yếu tố tự thân muốn đề cập ở đây là các chủ thể sản xuất kinh doanh, mà chủ yếu và trực tiếp là các doanh nghiệp và hộ gia đình nông dân, tiểu thương. Và doanh nghiệp và hộ gia đình với các thành viên khác trong hệ thống “4 nhà” ngày càng có được sự liên kết hợp tác chặt chẽ bởi có sự đồng thuận về lợi ích và trách nhiệm của nông nghiệp nông thôn thời hậu WTO.

Để nâng cao vai trò của yếu tố tự thân trên bước đường hội nhập WTO, theo tôi có những việc phải làm rất đáng quan tâm như sau:

- Tiếp cận cho được “luật chơi” của WTO (cả những điều chỉnh trong cơ chế chính sách của ta).

- Nắm bắt cho được thông tin, nhất là thông tin thị trường, để có được những hành xử tương thích với thị trường.

- Khai thác một cách có hiệu quả sự hỗ trợ từ vai trò của Nhà nước đối với khu vực nông nghiệp nông thôn.

- Học, hỏi, hiểu, hành để làm doanh nhân. Chủ hộ gia đình nông dân cũng phải học để làm doanh nhân dù rằng trong buổi ban đầu mới chỉ là tiểu doanh nhân. Trong hệ thống liên kết “4 nhà” ở ĐBSCL cũng cần có doanh nghiệp – doanh nhân lớn. Phải tạo điều kiện và khuyến khích đối với sự phát triển doanh nghiệp và doanh nhân lớn ■

Chú thích

[1] Theo báo cáo của Bộ kế hoạch và đầu tư về tình hình thực hiện Quyết định 173/201/QĐ-TTg (2001 – 2005) và định hướng phát triển kinh tế – xã hội ĐBSCL giai đoạn 2006 – 2010: Nhịp độ tăng trưởng kinh tế toàn vùng giai đoạn 1996 – 2000 đạt 7,48%/năm và giai đoạn 2001- 2005 đạt 10,41%/năm; theo đó, mức GDP bình quân đầu người được nâng lên từ 6,44 triệu đồng/người/năm lên 7,83 triệu đồng/người/năm; Về cơ cấu GDP, năm 2005 tỷ trọng nông nghiệp khoảng 45%, tỷ trọng công nghiệp và xây dựng khoảng 23% và thương mại dịch vụ khoảng 32%.

[2] Vũ Khoan, Lai bản về WTO, Thời báo Kinh tế Sài Gòn ngày 8.6.2006
(1) Vũ Khoan – “lại bản về WTO” thời báo Kinh tế Sài Gòn ngày 8/6/2006